TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HS-ST
Ngày 25-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vui

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trọn

2. Ông Mai Văn Thẩm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu tham gia phiên tòa: Ông Trần Thành Danh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2017/TLST-HS ngày 27/10/2017 đối với các bị cáo:

Phan Văn T (S); sinh năm 1975, tại huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: khu phố TBA, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn N (chết) và bà Võ Thị K (chết); vợ tên Nguyễn Thị Th; con có 02 người; tiền án; tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt.

Phan Văn N; sinh năm 1982, tại huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: khu phố TBA, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn N (chết) và bà Võ Thị K (chết); vợ: Trương Thị O; con có 02 người; tiền án; tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt.

Phan Trung H (Đ); sinh năm 1995, tại huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: khu phố TBA, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn N1 và bà Nguyễn Thị Ngọc T; vợ con chưa có; tiền án; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/01/2018 có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Tuấn H1, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khu phố TBA, Thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19h30 phút ngày 30/10/2016 anh Lê Tuấn H1 đến quán cà phê ông Phạm Văn C ở khu phố TBC, Thị trấn G uống cà phê thì gặp Phan Văn T. Do nhớ lại lúc nhỏ H1 và T học võ chung nên H1 nói "tao đi vệ sinh xong vô xử mày". Sau khi đi vệ sinh ra, H1 lấy 01 chai nước ngọt sting bằng thủy tinh đánh một cái trúng vào đầu của T thì T ôm vật H1 ngã xuống đất. H1 tiếp tục lấy một chai nước ngọt Numberone chanh bằng thủy tinh đánh một cái trúng vào phía sau đầu của T thì T giật lấy chai nước ngọt của H1 đang cầm đánh một cái trúng vào đầu của H1. T tiếp tục cầm chai nước ngọt đã vỡ đánh hai cái trúng vào lỗ tai phải và hông bên phải của H1 thì được mọi người can ngăn.

Trên đường về, Tâm gặp và kể lại cho Phan Văn N và Phan Trung H nghe việc bị H1 đánh, rồi T kêu N và H đi tìm H1 để đánh lại. Nghe vậy N và H mỗi người nhặt 01 đoạn tầm vong ven đường rồi đi đến nhà của H1, còn T được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện G khâu vết thương.

Khi thấy H1 đang ngồi trước nhà, N cầm đoạn cây tầm vong bằng tay phải chạy đến đánh 02 cái trúng vào vai trái và đầu của anh H1 thì anh H1 xông vào ôm N. Thấy vậy, H cầm đoạn cây tầm vong bằng tay phải đánh 02 cái trúng vào lưng của H1 làm H1 buông N ra. Khi thấy đầu của H1 chảy nhiều máu H và N bỏ chạy và ném đoạn cây tầm vong trên đường về nhà.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Tây Ninh: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Tuấn H1 do thương tích gây nên là 40%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phan Văn T do thương tích gây nên là 5%.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 cổ chai nước ngọt Numberone chanh bằng thủy tinh bị vỡ;
- 01 thân chai nước ngọt Numberone chanh bằng thủy tinh bị vỡ;
- 01 thân chai nước ngọt Sting bằng thủy tinh bị vỡ;
- Một số mãnh vỡ chai nước ngọt bằng thủy tinh.

Bị cáo T không yêu cầu xử lý hình sự đối với H1 và yêu cầu bồi thường tiền điều trị thương tích 1.400.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo T yêu cầu xử lý hình sự đối với H và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 90/QĐ/KSĐT ngày 26/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Phan Văn T (S), Phan Văn N và Phan Trung H (Đ) về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo T, N và H về tội "Cố ý gây thương tích", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, đ, p khoản 1 khoản

2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2015: Xử phạt bị cáo T từ 4-5 năm tù, bị cáo N và bị cáo H từ 3-4 năm tù. Ghi nhận các bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại 53.000.000 đồng, xử lý vật chứng tịch thu và tiêu hủy theo quy định. Bị cáo không có gì bào chữa.

Ý kiến của người bị hại: Anh H1 yêu cầu xử lý hình sự đối với các bị cáo và yêu cầu bồi thường tiền điều trị thương tích 13.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng, tiền thu nhập bị mất 20.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì còn phải nuôi con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại và những người liên quan khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thực hiện: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 30 tháng 10 năm 2016, tại Thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Phan Văn T đã dùng chai nước ngọt đánh anh Lê Tuấn H1 và xúi giục bị cáo Phan Văn N, Phan Trung H cùng nhau dùng đoạn cây tầm vong đánh anh Lê Tuấn H1 kết quả gây thương tích 40%. Chứng tỏ hành vi của các bị cáo là đồng phạm trong vụ án này, tuy nhiên các bị cáo không cùng nhau bàn bạc, phân công cụ thể nên chỉ là đồng phạm giản đơn, do phạm tội có dùng đoạn cây tầm vong là hung khí nguy hiểm nên đây là yếu tố định khung tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo. Do đó hành vi của các bị cáo Phan Văn T, Phan Văn N và Phan Trung H xét thấy có đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã dùng hung khí nguy hiểm, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu trong quần chúng nhân dân. Do đó cần xử phạt tù mới đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật khi hòa nhập cộng đồng, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên có xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo:

[4] Đối với bị cáo T: Bị hại đã dùng chai nước ngọt đánh bị cáo trước nên bị cáo giật chai nước ngọt đánh lại, tuy nhiên hai bên chỉ bị thương tích nhẹ. Sau đó bị cáo không trực tiếp cùng bị cáo N và bị cáo H đánh anh H1 nhưng bị cáo là

người khởi xướng, xúi giục bị cáo N và bị cáo H đánh anh H1 gây thương tích 40 %, do đó bị cáo là người chịu trách nhiệm chính.

[5] Đối với bị cáo N và bị cáo H: Đồng ý theo lời xúi giục của bị cáo T đã dùng đoạn cây tầm vong đánh anh H gây thương tích 40 % cho nên bị cáo N và bị cáo H chịu trách nhiệm ngang nhau trong vụ án này sau bị cáo T.

Theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định, phạm tội gây thương tích... mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này thì bị phạt tù từ 05 năm đến 15 năm; Theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2015 quy định, phạm tội gây thương tích... mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm. Như vậy Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2015 quy định một hình phạt nhẹ hơn có lợi cho người phạm tội. Do đó cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo thì thấy: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không có tiền án tiền sự; các bị cáo và gia đình đã mang tiền đến gia đình bị hại để khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại nhưng bị hại không đồng ý nhận. Đối với các bị cáo do bị hại thực hiện hành vi trái pháp luật đã dùng chai nước ngọt đánh bị cáo T trước hai cái trúng vào đầu mặc dù giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nên các bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần. Đồng thời gia đình các bị cáo có người có công với đất nước là liệt sĩ và bị cáo H đã hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ năm 2014. Từ những phân tích trên cần xem xét để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu theo quy định tại điểm b, đ, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định nhưng phải trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Anh Lê Tuấn H1 yêu cầu các bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích 13.000.000 đồng, tổn thất tinh thần 20.000.000 đồng, thu nhập bị mất 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền nêu trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận, cần buộc các bị cáo T, N và H có trách nhiệm liên đới bồi thường số tiền nêu trên cho anh H1.

Anh T không yêu cầu anh H1 bồi thường chi phí điều trị thương tích 1.400.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Xét yêu cầu của bị cáo T việc xử lý hình sự đối với anh H1: Anh H1 đã thực hiện hành vi xâm phạm đến sức khỏe của bị cáo kết quả tỷ lệ tổn thương cơ thể là 5%. Xét thấy, Công an huyện Gò Dầu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh H1 theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 là đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Xử lý vật chứng: 01 cổ chai nước ngọt Numberone chanh bằng thủy tinh bị vỡ; 01 thân chai nước ngọt Numberone chanh bằng thủy tinh bị vỡ; 01 thân chai nước ngọt Sting bằng thủy tinh bị vỡ; Một số mãnh vỡ chai nước ngọt bằng thủy tinh. Hội đồng xét xử xét thấy là công cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phan Văn T (S), Phan Văn N và Phan Trung H (Đ) phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, đ, p khoản 1 khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T (S) 4 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn N 3 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Phan Trung H (Đạt) 3 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/01/2018.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 41, 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cổ chai nước ngọt Numberone chanh bằng thủy tinh bị vỡ; 01 thân chai nước ngọt Numberone chanh bằng thủy tinh bị vỡ; 01 thân chai nước ngọt Sting bằng thủy tinh bị vỡ; Một số mãnh vỡ chai nước ngọt bằng thủy tinh. (Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu đang quản lý).

Buộc bị cáo Phan Văn T (S), Phan Văn N và Phan Trung H (Đ) mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh Lê Tuấn H1 số tiền 17.667.000 đồng (mười bảy triệu sáu trăm sáu mươi bảy ngàn đồng).

Kể từ ngày anh H1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu các bị cáo không trả số tiền trên, thì hàng tháng các bị cáo còn phải trả cho anh H1 số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và các bị cáo phải chịu 883.000 đồng (tám trăm tám mươi ba ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- THADS huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vui